

Số:239/BC-UBND

Phổ Nhơn, ngày 21 tháng 8 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện dự án liên kết chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn xã Phổ Nhơn từ tháng 01/2021 đến nay (Báo cáo phục vụ Đoàn giám sát của Hội nông dân thị xã)

Thực hiện kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2024 của BCH  
HND thị xã Đức Phổ Về việc Giám sát việc thực hiện các dự án liên kết chuỗi giá  
trị gắn với tiêu thụ sản phẩm từ tháng 1/2021 đến nay.

Ủy ban nhân dân xã Phổ Nhơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### I. Đặc điểm tình hình

Phổ Nhơn là một xã nông nghiệp nằm ở phía Tây của thị xã Đức Phổ, cách  
trung tâm thị xã khoảng 5 km. Phía Tây giáp xã Ba Liên, huyện Ba Tơ; phía Nam  
giáp xã Ba Khâm, huyện Ba Tơ; phía Đông giáp phường Phổ Ninh; phía Bắc giáp  
xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ.

Tổng diện tích tự nhiên là 4.102,34 ha, trong đó đất nông nghiệp 3.610,34 ha.  
Xã có 1.940 hộ, 7.292 nhân khẩu, được chia thành 05 thôn: An Tây Điền; Phước  
Nhơn; Tân Sơn; Phước Lợi; Nhơn Bích, có 3 trường học, 1 trạm y tế, 1 hợp tác xã  
dịch vụ nông nghiệp, Ngành nghề chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, đời sống kinh tế  
của Nhân dân dần được cải thiện và có bước phát triển. Xã được công nhận xã nông  
thôn mới trong năm 2021.

Mặc dù đạt được kết quả phát triển kinh tế - xã hội ngày càng tăng, bên cạnh  
những thuận lợi, song địa phương vẫn còn gặp những khó khăn nhất định ảnh hưởng  
đến công tác dân vận của địa phương; là xã thuần nông, Nhân dân chủ yếu sản xuất  
nông nghiệp nên đời sống Nhân dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn, phân bón vật tư  
nông nghiệp, vật nuôi, giá cả hàng nông sản, đầu ra không ổn định; thời tiết thất  
thường ảnh hưởng đến năng suất cây trồng, dịch bệnh gia súc gia cầm vẫn còn xảy  
ra nên ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống Nhân dân.

#### 1. Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của địa phương, sự hướng dẫn nhiệt tình  
của các phòng, ban, cơ quan chuyên môn của thị xã nên việc triển khai thực hiện  
các dự án được thuận lợi;

Các hộ dân tham gia các Dự án có điều kiện chăn nuôi, chuồng trại đảm bảo  
các yêu cầu kỹ thuật, có lao động và có đất trồng cỏ, chịu khó chăm sóc con giống  
phát triển tốt; hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận và thụ hưởng các chính sách

của Nhà nước, được hỗ trợ con giống, cây giống tạo động lực để phát triển kinh tế vươn lên thoát nghèo; diện tích mô hình đậu liên vùng không xem canh các cây trồng khác nên thuận lợi trong việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào khâu canh tác, tạo điều kiện để sản phẩm OCOP của xã Phổ Nhơn phát triển mạnh mẽ.

## **2. Khó khăn**

Trong quá trình thực hiện Dự án, do ảnh hưởng của dịch bệnh nhất là bệnh Viêm da nổi cục ở Trâu, Bò nên việc thực hiện dự án chậm, khó khăn trong việc nhận con giống (Bò), cũng như việc chăm sóc trong thời kỳ thực hiện dự án; thời tiết nắng nóng kéo dài ảnh hưởng đến việc canh tác cây giống.

## **II. Cơ sở pháp lý**

Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành định mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND tỉnh Quảng Ngãi ngày 11/11/2022 ban hành quy định một số nội dung, mức chi, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025.

Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND tỉnh Quảng Ngãi ngày 11/11/2022 về quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất trong thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Quyết định số 3328/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2022 của UBND thị xã Đức Phổ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2021 - 2025;

Quyết định số 2158/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2023 của UBND thị xã Đức Phổ Về việc phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp thị xã Đức Phổ đến năm 2025.

Quyết định số 12713/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021.

Quyết định số 3490/QĐ-UBND ngày 21/10/2022 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022.

Quyết định số 1357/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 theo Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 27/03/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

...

### III. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Trên cơ sở các văn bản pháp lý của cấp trên, UBND xã quyết định thành lập và thường xuyên kiện toàn Tổ thực hiện dự án hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập trên địa bàn xã Phổ Nhơn<sup>1</sup>, nhằm mục đích tổ chức triển khai, theo dõi, hướng dẫn, quản lý, giám sát ... quá trình thực hiện Dự án.

Khi tiếp cận được nguồn vốn, UBND xã tổ chức các cuộc họp triển khai thực hiện lựa chọn Dự án để thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương<sup>2</sup>, đồng thời chỉ đạo các thôn tổ chức họp cộng đồng dân cư xét chọn đối tượng, đủ điều kiện tham gia dự án và tổ chức công khai hộ hưởng lợi từ Dự án<sup>3</sup>.

### IV. Việc triển khai thực hiện các dự án liên kết chuỗi

#### 1. Khái quát các dự án liên kết chuỗi được triển khai thực hiện trên địa bàn xã trong giai đoạn 2021-2023:

Từ năm tháng 01/2021 đến năm 2023, trên địa bàn xã Phổ Nhơn đã triển khai và hoàn thành, nghiệm thu 03/3 dự án liên kết chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm thuộc nguồn vốn hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, với tổng kinh phí đầu tư 3.867,571 triệu đồng và có 133 hộ tham gia, cụ thể như sau:

TT	Tên dự án	Tổng kinh phí thực hiện (đvt: triệu đồng)	Trong đó			Số hộ tham gia	Qui mô dự án	ĐV được lựa chọn để hợp đồng cung ứng	Ghi chú
			Vốn NSNN hỗ trợ	Vốn người dân đầu tư	Vốn doanh nghiệp				
1	Dự án liên kết và tiêu thụ sản phẩm bò thịt năm 2021; (phê duyệt Phương án tại Quyết định số 13647/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của CT UBND thị xã Đức Phổ)	2.293,380	800,000	1.467,670	25,710	51. Tr.đó: 6HN, 5HC N,6 hộ mới thoát nghèo	51 con bò	Trung tâm giống tỉnh Q.Ngãi	Địa điểm thực hiện 05 thôn trên địa bàn xã

<sup>1</sup> Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 20/11/2020; Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 10/4/2023.

<sup>2</sup> Biên bản cuộc họp ngày 08/10/2021; Biên bản cuộc họp ngày 29/11/2022, Biên bản cuộc họp ngày 11/7/2023 và ngày 18/7/2023.

<sup>3</sup> Thông báo số 87/TB-UBND ngày 18/10/2021 của Ủy ban nhân dân xã Phổ Nhơn về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi bò thịt thuộc chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2021.; Thông báo số 90/TB-UBND ngày 01/11/2021 về công khai danh sách hộ dân tham gia thực hiện dự án năm 2021; Biên bản ngày 12/6/2023 về niêm yết công khai danh sách thực hiện dự án năm 2022.

2	Dự án chăn nuôi bò cái lai Zeebu sinh sản năm 2022; (phê duyệt Phương án tại QĐ số 3908/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của CT UBND thị xã Đức Phổ)	602,420	133,000	460,970	8,450	13 (tr.đó:10 HCN; 3 hộ có mức sống TB)	13 con bò giống	Công ty TNHH MTV giống cây trồng, vật nuôi Hồng Vân	Địa điểm thực hiện 05 thôn trên địa bàn xã
3	Dự án Liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ Dầu Phụng Phở Nhon năm 2023 (phê duyệt Phương án tại QĐ số 7056/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của CT UBND thị xã Đức Phổ)	971,771	447,761 (được giao 500)	358,000	166,010	69 hộ (tr.đó:0 1HN, 03HC N)	7ha trồng đậu	HTX Dịch vụ nông nghiệp xã Phở Nhon	Thực hiện ở 3thôn: Tân Sơn(2,21ha , An Tây Điền (1,16ha và Nhon Bích (3,63ha)
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.867,571</b>	<b>1.380,761</b>	<b>2.286,640</b>	<b>200,170</b>	<b>133 hộ</b>	<b>64 con bò, 7 ha</b>		

## 2. Quy trình các bước xây dựng phương án thực hiện dự án liên kết chuỗi trình cấp thẩm quyền phê duyệt

Xác định xã Phở Nhon là một xã thuần nông, người dân chủ yếu dựa vào diện tích đất nông nghiệp và chăn nuôi để phát triển kinh tế, chính vì thế nên việc đăng ký lựa chọn các “Dự án liên kết chuỗi” chủ yếu là con giống và cây giống để phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Dự án được thực hiện trên nguyên tắc công khai, dân chủ, trong quá trình chọn hộ dân tham gia đảm bảo thực hiện đúng đầy đủ theo quy định của từng Dự án.

Quy trình xét, chọn hộ dân: UBND xã chỉ đạo các thôn tổ chức họp cộng đồng dân cư, thông báo rộng rãi cho người dân hiểu, biết về chính sách hỗ trợ của từng dự án, phương thức thực hiện dự án, mức đóng góp của người dân, từ đó người dân tham gia đăng ký, tổ chức lựa chọn (ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo đủ điều kiện tham gia dự án) và có Đơn cam kết thực hiện dự án.

Việc lựa chọn đơn vị thực hiện dự án cũng được thực hiện công khai, dân chủ (tổ chức cuộc họp do tập thể thống nhất lựa chọn đơn vị có năng lực thực hiện)

UBND xã tiến hành Niêm yết công khai danh sách hộ tham gia Dự án tại trụ sở UBND xã và thông báo trên hệ thống Đài truyền thanh của xã (Các Biên bản được nêu ở Mục III)

Trong quá trình triển khai thực hiện Dự án, UBND xã thành lập và thường xuyên kiện toàn Tổ thực hiện dự án hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập trên địa bàn xã (như đã nêu ở mục III), tổ này có trách nhiệm: Họp thông qua quyết định và phân công trách nhiệm cụ thể đối với các thành viên; tiếp nhận nguồn vốn, tổ chức công khai minh bạch chế độ chính sách được hỗ trợ, cũng như

trong việc xét chọn đối tượng hỗ trợ; xây dựng phương án cụ thể cho từng chương trình, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án đảm bảo theo quy định và đạt hiệu quả; có trách nhiệm hướng dẫn đối tượng được hỗ trợ về cách thức, kỹ thuật nuôi trồng (*nếu là hỗ trợ con giống, cây giống*) nhằm đem lại hiệu quả kinh tế; tổ chức kiểm tra theo dõi, hướng dẫn, quản lý, giám sát và báo cáo đánh giá kết quả trong quá trình thực hiện dự án.

## **V. Kết quả thực hiện các dự án liên kết chuỗi**

### **1. Kết quả thực hiện từng dự án liên kết chuỗi theo phương án được phê duyệt:**

#### **a. Dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi bò thịt năm 2021**

##### **- Quy mô dự án:** 51 con bò

Hiện nay 51 con bò hộ dân đã bán hết. Trong đó: khoảng 25% số hộ bán sớm hơn so với chu kỳ của dự án, số còn lại thực hiện theo đúng chu kỳ của dự án, trọng lượng ước tính 500kg/con, hộ dân tự bán cho thương lái theo giá cả của thị trường, đa số hộ dân bán không thông báo cho UBND xã hoặc thôn.

Trong giai đoạn thực hiện dự án do tình hình dịch Covid-19 nên việc tổ chức tập huấn không thực hiện được, tuy nhiên tại thời điểm nhận bò và cấp thức ăn (Cám), đơn vị cung cấp bò hướng dẫn trực tiếp cho bà con cách chăn nuôi cũng như cách phòng chống bệnh cho bò.

#### **b. Dự án Chăn nuôi bò cái lai Zê Bu sinh sản năm 2022**

##### **- Qui mô dự án:** 13 con bò cái lai Zebu sinh sản.

Hiện nay có 01 con bò cái đã đẻ bê con sinh trưởng phát triển tốt, có 04 con bò cái đang chữa phát triển tốt, có 08 hộ đang nuôi sinh trưởng phát triển tốt.

#### **c. Dự án Liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm Dầu Phụng Phở Nhơn năm 2023**

##### **- Quy mô dự án:** Trồng mới 7 ha Đậu phụng (đậu L14), với 69 hộ dân tham gia.

Hiện nay có 69/69 dân đã thu hoạch với sản lượng bình quân từ 250 đến 300 tạ/ha. Dự án này mang hiệu quả kinh tế cao cho 69 hộ dân tham gia dự án.

Sản lượng khô, sạch năng suất đạt 150kg/sào; 3000kg/ha x 7 ha = 21.000 kg; bình quân 3kg ép được 1 lít dầu, 7ha = 7.000 lít dầu; HTX DV NN Phở Nhơn thực hiện thu mua với giá 100.000 đồng/lít, doanh thu đạt 700triệu đồng, sau khi trừ chi phí đầu tư lãi thu được khoảng 120triệu (ước tính lãi bà con thu được khoảng 850.000đồng/sào (500m<sup>2</sup>)).

Lợi nhuận từ Dự án này tất cả 69 hộ nông dân tham gia đều có thu nhập ổn định, bền vững. HTX DV NN Phở Nhơn có lợi nhuận hợp lý, cụ thể: Lợi nhuận bình quân/1 ha từ trồng trọt của nhóm hộ nông dân lãi khoảng 17triệu đồng.

### **2. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện dự án**

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, UBND xã phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của UBND thị xã, Ban giám sát xã tổ chức kiểm tra tiến

độ theo giai đoạn, giám sát việc thực hiện chăn nuôi của hộ nông dân tham gia dự án, quá trình hướng dẫn thực hiện của cán bộ kỹ thuật theo định kỳ.

### **3. Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, công khai, minh bạch các nguồn vốn và kết quả thực hiện dự án**

- UBND xã tổ chức nghiệm thu chương trình, dự án, đồng thời thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách và các quy định khác của Nhà nước về Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021- 2025.

### **VI. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, nguyên nhân**

Công tác tổ chức tập huấn cho bà con nông dân tham gia chưa kịp thời, do tình hình dịch bệnh của Covid-19 và một số công việc đặc biệt khác của địa phương như: Thời gian tập trung đẩy nhanh tiến độ của các dự án trọng điểm trên địa bàn xã;

Công tác phối giống cho bò đực tạo sản phẩm bê lai bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo chưa đảm bảo chất lượng, dẫn đến chất lượng đàn bò cái nền chưa cao. Tình hình dịch bệnh diễn biến khó lường, ngày càng khó kiểm soát ảnh hưởng đến việc phát triển của đàn bò, dẫn đến một số hộ lo ngại lây nhiễm nên bán sớm khi chưa đủ tháng tuổi theo Dự án;

Chưa có biện pháp, chế tài xử lý đối với những hộ dân không thực hiện đúng theo cam kết như tự ý bán con giống khi chưa đủ tháng tuổi.

Hộ dân chăn nuôi nhốt chuồng là chủ yếu nên tiềm ẩn đến công tác vệ sinh môi trường nông thôn.

Dự án liên kết sản xuất chế biến và tiêu thụ đầu phụng Phở Nhon gặp nhiều khó khăn, khi xuống giống thời tiết mưa kéo dài, khi cây con đang trong giai đoạn phát triển gặp thời tiết lại nắng nóng kéo dài làm ảnh hưởng đến năng suất.

### **VII. Kế hoạch triển khai thực hiện trong thời gian đến**

- Tiếp tục thực hiện dự án liên kết chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn xã góp phần xây dựng nông thôn mới, xóa đói, giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

- Phối hợp với đơn vị chuyên môn của thị xã trong việc triển khai dự án, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn người sử dụng nguồn vốn được hỗ trợ đúng mục đích và hiệu quả.

- Tiếp tục phát huy tiềm năng, năng lực sẵn có của địa phương để phát triển kinh tế hộ gia đình, đẩy mạnh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội một cách toàn diện và bền vững theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với tiêu thụ sản phẩm để cải thiện và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho Nhân dân.

### **VIII. Đề xuất, kiến nghị**

Đề nghị Nhà nước tiếp tục hỗ trợ kinh phí cho địa phương thực hiện Chương trình dự án liên kết chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn xã những năm tiếp theo, nhằm tạo điều kiện, việc làm cho người dân nông thôn tăng mức thu

nhập, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo ở địa phương. Nhân rộng mô hình trồng cây Đậu phụng.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện dự án liên kết chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn xã Phổ Nhơn từ tháng 01/2021 đến nay trên địa bàn xã./.

***Nơi nhận:***

- Đoàn giám sát HND tx;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Sơn**